TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2024/QĐST-DS	*Thốt Nốt, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần P (O).

Địa chỉ: số D (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và D L, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: ông Thi Xương T, chức vụ: Giám đốc phòng G.

Địa chỉ: số A, Quốc lộ I, khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Văn bản ủy quyền số 16/2023/UQ-CT.HĐQT ngày 14/3/2023

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Dương Văn H, chức danh: chuyên viên thu hồi nợ

Văn bản ủy quyền số 36/2023/UQ-OCB-PTN ngày 30/10/2023.

Địa chỉ: số A, Quốc lộ I, khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: bà Huỳnh Mai N, sinh năm 1975

Địa chỉ: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Huỳnh Thanh H1, sinh năm 1953

2. Bà Mai Thị Mỹ L, sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Bà L, ông H1 uỷ quyền cho bà Huỳnh Mai N, sinh năm 1975 theo văn bản uỷ quyền ngày 06/3/2024.

3. Ông Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1978

Địa chỉ: khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Huỳnh Mai N đồng ý có trách nhiệm trả cho ngân hàng TMCP P số tiền tính đến ngày 17/4/2024 là 558.058.724đ *(năm trăm năm mươi tám triệu, không trăm năm mươi tám nghìn, bảy trăm hai mươi bốn đồng)* trong đó: đối với hợp đồng tín dụng số 0244/2022/HĐTD ngày 02/11/2022 số tiền nợ gốc 500.000.000đ *(năm trăm triệu đồng),* nợ lãi trong hạn 11.282.749đ *(mười một triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi chín đồng)*, nợ lãi quá hạn: 31.420.801đ *(ba mươi mốt triệu, bốn trăm hai mươi nghìn, tám trăm linh một đồng),* số tiền theo hợp đồng sử dụng thẻ ngày 29/12/2022 nợ gốc 10.000.000đ *(mười triệu đồng)* và nợ lãi 4.956.174đ *(bốn triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm bảy mươi bốn đồng)*, phí thường niên là 399.000đ *(ba trăm chín mươi chín nghìn đồng).*

Kể từ ngày 18/4/2024 bị đơn còn phải chịu số tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng và hợp đồng thẻ tín dụng các bên đã giao kết đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Về phương thức trả nợ như sau:

Vào ngày 10 (DL) hàng tháng bị đơn bà Huỳnh Mai N có trách nhiệm trả cho ngân hàng TMCP P số tiền 1.000.000đ *(một triệu đồng)* nợ hợp đồng tín dụng số 0244/2022/HĐTD ngày 02/11/2022 và số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* nợ hợp đồng thẻ tín dụng ngày 29/12/2022. Thời gian bắt đầu thanh toán từ ngày 10/5/2024 đến ngày 10/3/2025.

Kể từ ngày 10/4/2025 bị đơn Huỳnh Mai N phải có trách nhiệm tất toán toàn bộ số nợ gốc, lãi còn lại theo hợp đồng tín dụng và hợp đồng thẻ tín dụng cho nguyên đơn.

Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trong bất kỳ các lần được ghi nhận trong phương thức trả nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành toàn bộ số tiền mà bị đơn có nghĩa vụ phải thực hiện còn lại.

Trường hợp bị đơn Huỳnh Mai N không trả số nợ trên cho nguyên đơn thì nguyên đơn ngân hàng Thương mại Cổ phần P có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp QSD đất số 0244/2022/HĐTC ngày 02/11/2022, để thế chấp quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 441 diện tích 165.8m^2 đất ODT, tờ bản đồ số 2, giấy chứng nhận QSD đất số CS03253 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C cấp ngày 26/10/2018 cho bà Mai Thị Mỹ L đứng tên. Đất toạ lạc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án lập ngày 10/4/2024 để xác định phần đất và tài sản các bên thế chấp đảm bảo.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn bà Huỳnh Mai N phải nộp 13.161.000đ *(mười ba triệu, một trăm sáu mươi mốt nghìn đồng).*

+ Nguyên đơn ngân hàng Thương mại Cổ phần P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.358.000đ *(mười hai triệu, ba trăm năm mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai số 0005177 ngày 29/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.

- *Về chi phí xem xét thẩm định*: Các khoản hết 3.000.000đ *(ba triệu đồng)*, nguyên đơn đã tạm ứng và chi xong. Bị đơn phải nộp để chuyển trả cho nguyên đơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND Tp Cần Thơ;*
- *VKSND quận Thốt Nốt;*
- *Chi cục THADS quận Thốt Nốt;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Khúc Thị Hồng